TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ D** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2020/HS-ST
Ngày 25- 6- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 194/2020/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 149/2020/HSST-QĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Ngô Văn V, sinh năm: 1995 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Thợ thạch cao; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Ngô Văn Q, sinh năm: 1966 và bà Lê Thị T, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 10/11/2009 UBND xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã thời hạn 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 13/3/2011 UBND xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 18/07/2011 UBND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An lập hồ sơ đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng. Thi hành tại trường giáo dưỡng số 2 – Bộ công an từ ngày 30/9/2011 đến ngày 19/10/2011 thì bỏ trốn.

Ngày 30/11/2015 Ngô Văn V bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xử 12 tháng tù giam về hành vi trộm cắp tài sản theo bản án số 22/2015/HSST, đến ngày 28/08/2016 thi chấp hành xong phạt tù.

Bị tạm giam từ ngày 04/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến*:

1. Nguyễn Tiến T; vắng mặt;
2. Trần Thị H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/03/2020 V điều khiển xe mô tô biển số 36B2-001.10 đến khu vực Chùa C, thuộc phường L, quận T gặp người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 300.000 đồng ma túy đá. V đi về đến trước nhà số 521/32/4 thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, gặp Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố D, phối hợp với Công an phường A tuần tra phát hiện V có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện ở mặt sau của dây thắt lưng V đang đeo có 01 gói ma túy V khai nhận đó là ma túy đá V vừa mua.

Tiếp tục khám xét khẩn cấp chỗ ở của V khu phố 5, phường L, quận T, TP Hồ Chí Minh qua khám xét phát hiện: 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa viên nén màu vàng; 01 đoạn ống hút nhựa hở hai đầu đựng 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, nỏ thủy tinh, ống hút nhựa; 02 con dao tự chế gồm: 01con dao dài khoảng 80cm và 01con dao có cán dao dài 50 cm lưỡi dao dài 10 cm; 01 dao xếp bằng kim loại cán dao dài 10 cm lưỡi dao dài 10 cm. Việt khai nhận số ma túy tại phòng trọ là do một số anh em ngoài xã hội mang đến tổ chức sinh nhật rồi sử dụng, phần còn lại Việt đang cất ở phòng thì bị Công an kiểm tra thu giữ. Riêng đối với 01 dao tự chế, 01 mã tấu, 01 dao xếp bằng kim loại thì Việt không biết là của ai đã cất dưới nệm. Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng.

Căn cứ Kết luận giám định số 107/MT-PC09 ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Tinh thể màu trắng trong các gói nylon gửi đến giám định thu giữ của bị can Ngô Văn V là ma túy, có trọng lượng M1 = 0,1127 gam; M3 = 0,3137 gam loại Methamphetamine. Riêng mẫu tinh thể màu trắng trong các gói nylon gửi đến giám định thu giữ của Ngô Văn V có trọng lượng M2-1 = 0,1380 gam; M2-2 = 0,3168 gam không tìm thấy loại ma túy thường gặp.

Đối với thanh niên bán ma túy cho V, các đối tượng đem ma túy đến phòng trọ của V sử dụng hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon hàn kín chứa chất màu trắng có trọng lượng: M1 = 0,0913 gam; M3 = 0,2836 gam ma túy loại Methamphetamine; M2-1 = 0,1050 gam không tìm thấy mẫu ma túy thường gặp là mẫu vật hoàn lại sau giám định (mẫu M2-2 đã phục vụ hết cho công tác giám định); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ thủy tinh, chai nhựa và ống hút; 02 con dao tự chế gồm: 01 con dao dài khoảng 80cm và 01con dao có cán dao dài 50 cm lưỡi dao dài 10 cm; 01 dao xếp bằng kim loại cán dao dài 10 cm lưỡi dao dài 10 cm; 01 xe mô tô BKS: 36B2-001.10 số máy 55P1070931, số khung 10CY070925 chủ sở hữu là anh Hoàng Văn T (đã trả lại).

Tại cáo trạng số 228/CT–VKS ngày 06 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Văn V về tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Ngô Văn V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử lí vật chứng: Đối với 01 gói nylon hàn kín chứa chất màu trắng có trọng lượng: M1 = 0,0913 gam; M3 = 0,2836 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ thủy tinh, chai nhựa và ống hút, đối với 02 con dao tự chế gồm: 01 con dao dài khoảng 80cm và 01con dao có cán dài 50 cm lưỡi dao dài 10 cm; 01 dao xếp bằng kim loại cán dao dài 10 cm lưỡi dao dài 10 cm là hung khí nguy hiểm không rõ nguồn gốc đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo không tham gia tranh luận và thực hiện nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, người chứng kiến không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 18 giờ ngày 04/03/2020 Công an phường A phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương; trước nhà thuộc khu phố B, phường A, thành phố D; kiểm tra Ngô Văn V phát hiện có hành vi Tàng trữ trái phép gói nylon là ma túy; khám xét chổ ở của V tại khu phố 5, phường L, quận T, TP Hồ Chí Minh, thu giữ: 02 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa viên nén màu vàng; 01 đoạn ống hút nhựa hở hai đầu đựng 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, nỏ thủy tinh, ống hút nhựa; 02 con dao tự chế gồm: 01con dao dài khoảng 80cm và 01con dao có cán dao dài 50 cm lưỡi dao dài 10 cm; 01 dao xếp bằng kim loại cán dao dài 10 cm lưỡi dao dài 10 cm..

Căn cứ Kết luận giám định số 107/MT-PC09 ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Tinh thể màu trắng trong các gói nylon gửi đến giám định thu giữ của Ngô Văn V là ma túy, có trọng lượng M1 = 0,1127 gam; M3 = 0,3137 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Văn V đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 228/CT–VKS ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp, bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với 01 gói nylon hàn kín chứa chất màu trắng có trọng lượng: M1 = 0,0913 gam; M3 = 0,2836 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ thủy tinh, chai nhựa và ống hút là những tang vật của vụ án, đối với 02 con dao tự chế gồm: 01 con dao dài khoảng 80cm và 01con dao có cán dài 50 cm lưỡi dao dài 10 cm; 01 dao xếp bằng kim loại cán dao dài 10 cm lưỡi dao dài 10 cm là hung khí nguy hiểm không rỏ nguồn gốc cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn V phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn V 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon hàn kín chứa chất màu trắng có trọng lượng: M1 = 0,0913 gam; M3 = 0,2836 gam ma túy loại Methamphetamine; M2-1 = 0,1050 gam không tìm thấy chất ma túy thường gặp; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma

túy gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa và 01 đoạn ống hút là những tang vật của vụ án, đối với 02 con dao tự chế gồm: 01 con dao dài khoảng 80cm và 01con dao có cán dài 50 cm lưỡi dao dài 10 cm; 01 dao xếp bằng kim loại cán dao dài 10 cm lưỡi dao dài 10 cm.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020, bút lục 99).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Ngô Văn V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã các bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân